

BÁO CÁO

**tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW
ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI)
về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 407-KH/BTGTW ngày 14/12/2023 và Hướng dẫn số 138-HD/BTGTW ngày 19/01/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 37-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC HỌC TẬP,
QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW**

1. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 37-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 3629-CV/TU ngày 05/01/2015 để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, các ngành, địa phương trong tỉnh đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Theo đó, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành trên 120 văn bản; cấp huyện ban hành 425 văn bản; cấp cơ sở ban hành trên 600 văn bản liên quan đến việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW trên địa bàn tỉnh (*có Phụ lục 1 và Danh mục các văn bản cấp tỉnh ban hành kèm theo*).

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW được các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo gắn với nhiệm vụ chính trị được giao, có phân công trách nhiệm theo dõi, triển khai thực hiện cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, khoa học, đề cập đến nhiều nội dung, nhằm khuyến khích, đãi ngộ, phát huy trí tuệ, năng lực sáng tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và bản lĩnh chính trị vững vàng cho

đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên lý luận chính trị, cán bộ khoa học; đánh giá đúng thực trạng và đề ra giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý khoa học, giảng viên, giáo viên lý luận chính trị; quan tâm phân bổ ngân sách phục vụ cho công tác nghiên cứu lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh; bố trí ngân sách đảm bảo cho việc thực hiện các đề tài, đề án nghiên cứu về lý luận, góp phần nâng cao chất lượng công tác lý luận của các cấp, các ngành trong tỉnh.

2. Việc tổ chức nghiên cứu, học tập quán triệt, tuyên truyền

Cấp tỉnh triệu tập 98 đồng chí cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh dự Hội nghị trực tuyến quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức. Chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hội nghị quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW cho 155 đồng chí là báo cáo viên, cán bộ ban tuyên giáo, tuyên huấn cấp tỉnh, huyện và giảng viên chuyên trách Trung tâm chính trị cấp huyện. Ngoài ra, các Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Chính trị tỉnh, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn tỉnh tổ chức quán triệt chuyên sâu Nghị quyết số 37-NQ/TW cho đội ngũ cán bộ quản lý khoa học, quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên giảng dạy lý luận chính trị. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã lồng ghép, tổ chức quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW đến cán bộ chủ chốt ở cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc cấp ủy, các bộ phận liên quan trong việc nghiên cứu, giảng dạy lý luận ở cấp huyện và tương đương. Cấp cơ sở tổ chức quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và tuyên truyền viên ở cơ sở (có Phụ lục 2 kèm theo).

Qua học tập, quán triệt, các cấp ủy, cán bộ, đảng viên đã nhận thức đầy đủ hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác lý luận trong thời kỳ mới. Nghị quyết đã củng cố thêm nền tảng tư tưởng của Đảng; việc phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn; đồng thời, thúc đẩy công tác lý luận của địa phương có những bước chuyển biến tích cực trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Công tác tuyên truyền Nghị quyết số 37-NQ/TW được chú trọng, không ngừng được đổi mới với các hình thức đa dạng. Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị thường xuyên tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nghiên cứu, hiểu sâu về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với tuyên truyền những nội dung cốt lõi của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, XX và nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, 2020 - 2025.

Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (*trong đó có Báo Quảng Ngãi và Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi với 4 chuyên trang, 5 chuyên mục về Xây dựng Đảng, Chính trị*); các hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp; các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ; các buổi sinh hoạt định kỳ của chi bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, khu dân cư; các hội thi, hội diễn; các fanpage, facebook, zalo, các app, trang thông tin điện tử,... các cơ quan, đơn vị đã nhấn mạnh ý nghĩa, vai trò của công tác nghiên cứu lý luận, truyền truyền 3 phương châm, nhiệm vụ và các hướng nghiên cứu chủ yếu đến năm 2030 đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Việc tuyên truyền, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được các cấp uỷ quan tâm thực hiện, đạt nhiều kết quả quan trọng. Từ năm 2014 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo biên soạn, phát hành 02 Kỷ yếu Hội thảo khoa học; 03 tập sách "Những tấm gương bình dị mà cao quý" tỉnh Quảng Ngãi; 03 tài liệu chuyên đề từ năm 2022 đến năm 2024 của tỉnh về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác xây dựng, phát hiện, nhân rộng những tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu là “những tấm gương bình dị mà cao quý” trong học tập và làm theo Bác được các cấp uỷ quan tâm thực hiện. Từ năm 2014 đến nay, nhiều tập thể, cá nhân được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Ban Tuyên giáo Trung ương và được giới thiệu biểu dương nhân kỷ niệm hàng năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; cấp tỉnh có trên 450 tập thể, cá nhân được Thư khen của Bí thư Tỉnh uỷ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; trên 2.000 tập thể, cá nhân ở cấp huyện và hàng nghìn tập thể, cá nhân cấp cơ sở được khen thưởng, góp phần cổ vũ, động viên các tổ chức, cá nhân tích cực học tập và làm theo Bác.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết đối với Nghị quyết 37-NQ/TW

Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành và triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát theo nhiệm kỳ, hàng năm. Từ năm 2015 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tổ chức kiểm tra 39 tổ chức đảng, 36 đảng viên; giám sát 54 tổ chức đảng, 51 đảng viên liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW. Nội dung kiểm tra, giám sát Nghị quyết số 37-NQ/TW chủ yếu là gắn với việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh, nhất là việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (*có Phụ lục 3 kèm theo*). Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ đã tổ chức trên 80 đợt kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao hoặc theo chức năng, nhiệm vụ đối với tổ chức đảng và đảng viên. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ đã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức 27 đợt kiểm tra, giám sát tại Trường

Chính trị tỉnh và Trung tâm chính trị cấp huyện theo nội dung các văn bản chỉ đạo của cấp trên và các nội dung liên quan đến Nghị quyết số 37-NQ/TW. Các cấp ủy cấp huyện và tương đương xây dựng kế hoạch hoặc chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm đối với cấp ủy cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ, trong đó có lồng ghép nội dung liên quan đến Nghị quyết số 37-NQ/TW.

Việc tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được các cấp ủy trong tỉnh thực hiện nghiêm túc theo Hướng dẫn của Trung ương. Đối với Nghị quyết số 37-NQ/TW, được sự hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, năm 2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy báo cáo kết quả công tác lý luận năm 2015 và định hướng nghiên cứu đến năm 2030; hằng năm, lồng ghép, báo cáo kết quả công tác lý luận trên địa bàn tỉnh cho Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Năm 2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW trên địa bàn tỉnh bảo đảm về nội dung, chất lượng.

Qua kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng nói chung, Nghị quyết số 37-NQ/TW nói riêng, các cấp ủy trên địa bàn tỉnh đã chỉ ra những ưu điểm cần tiếp tục phát huy, những khuyết điểm, hạn chế, nguyên nhân và rút ra nhiều bài học kinh nghiệm trong lãnh, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Nhờ đó, sự thống nhất về chính trị, tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân được tăng cường, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và các mục tiêu mà Nghị quyết Đảng bộ tỉnh đã đề ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHƯƠNG CHÂM, NHIỆM VỤ VÀ NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG CỦA NGHỊ QUYẾT 37-NQ/TW

1. Việc thực hiện phương châm công tác lý luận

Các cấp ủy, chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh luôn kiên trì thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng và những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Không ngừng vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng vào tình hình thực tế của tỉnh. Nâng cao bản lĩnh, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng bộ và cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các cấp. Nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược của Đảng bộ trong hoạch định các chủ trương, định hướng phát triển tỉnh nhà, gắn với xây dựng, phát triển vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế của đất nước. Khi ban hành nghị quyết, chủ trương, tỉnh đã bám sát thực tiễn, đánh giá tác động nhiều mặt về môi trường, an ninh, kinh tế, văn hóa, xã hội...; cân đối, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện bài bản, nghiêm túc, hiệu quả gắn với tiềm năng, thế mạnh riêng của tỉnh. Việc nghiên cứu, đề ra các khâu đột phá, nhiệm

vụ trọng tâm của tỉnh đều bám sát thực tiễn.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy trong tỉnh luôn lấy thực tiễn làm cơ sở của lý luận, coi thực tiễn có vai trò quyết định đối với sự hình thành và phát triển của lý luận (chủ trương, nghị quyết,...), nhằm đưa lý luận sát đúng với thực tiễn; từ đó vận dụng phù hợp vào thực tiễn, tiếp tục bổ sung và phát triển lý luận trong thực tiễn. Thông qua sự chuyển biến và phát triển của đời sống xã hội, tiếp tục khẳng định và làm sâu sắc hơn những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện của tỉnh. Phương châm này cũng được cũng được quán triệt trong việc triển khai nghiên cứu các đề tài, tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học nhằm xây dựng luận cứ phục vụ tốt việc hoạch định và ban hành các chủ trương, chính sách của tỉnh. Để nâng cao năng lực và chất lượng dự báo, định hướng nghiên cứu lý luận nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tỉnh luôn coi trọng xây dựng môi trường dân chủ, phát huy trí tuệ của tập thể, cá nhân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cộng đồng, gắn với nêu cao trách nhiệm chính trị của người đứng đầu, người hoạt động lý luận và bộ phận, đội ngũ tham mưu triển khai các hoạt động lý luận trong tình hình mới,...

2. Việc thực hiện các nhiệm vụ công tác lý luận

Cùng với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới và Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 08/02/2018 của Ban Bí thư về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận trên địa bàn tỉnh đạt được một số kết quả.

Vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (*bổ sung, phát triển năm 2011*) và quan điểm, đường lối của Đảng cũng như từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy từ 2014 đến nay đã xây dựng, ban hành gần 1.200 báo cáo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, nhằm đánh giá khách quan, khoa học, tìm ra những hạn chế, bất cập, nguyên nhân, đề ra các biện pháp khắc phục, góp phần giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng, ban hành các chủ trương, chính sách của tỉnh.

Trong từng giai đoạn cụ thể, với tư duy và nhận thức về lý luận, Đảng bộ tỉnh đều xác định những nhiệm vụ trọng tâm và đột phá phù hợp với tình hình

thực tiễn của tỉnh nhằm xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát triển kinh tế, xã hội nhanh và bền vững cũng như bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn 2015 - 2020, bám sát tình hình của tỉnh, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX xác định 3 nhiệm vụ trọng tâm và 3 nhiệm vụ đột phá¹. Để cụ thể Nghị quyết Đại hội, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 05 nghị quyết chuyên đề, 42 chỉ thị và các văn bản liên quan để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt của đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh. Đến Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra 04 nhiệm vụ trọng tâm và 03 đột phá². Cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 13 nghị quyết chuyên đề, 34 chỉ thị và các văn bản liên quan để lãnh đạo, chỉ đạo.

Đến nay, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được đẩy mạnh toàn diện, liên tục, đồng bộ, quyết liệt phù hợp với quy định mới của Trung ương, tình hình thực tiễn của tỉnh và triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả quan trọng; các nhiệm vụ chính trị của tỉnh đạt những kết quả toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Đến hết năm 2023, có 12/24 chỉ tiêu đạt và vượt Nghị quyết Đại hội XX đề ra; đưa quy mô nền kinh tế tính theo giá hiện hành đạt 122,88 nghìn tỷ đồng, đứng thứ 4/14 tỉnh khu vực Bắc Trung bộ và Duyên hải Trung bộ; GRDP bình quân đầu người đạt 4.193 USD/người, đứng thứ 2/14 tỉnh khu vực Bắc Trung bộ và Duyên hải Trung bộ. Đây là kết quả quan trọng của tỉnh trong việc vận dụng sáng tạo và thực hiện tốt nội dung công tác lý luận theo tinh thần Nghị quyết số 37-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra.

3. Việc thực hiện các nghiên cứu trên địa bàn tỉnh

Để nghiên cứu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thời gian qua tỉnh đã tích cực phối hợp, ký kết, thỏa thuận hợp tác với Trường Đại học Đà Nẵng, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) trong nhiều lĩnh vực như: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; tư vấn chính sách phát triển kinh tế - xã hội; tư vấn, hỗ trợ, hợp tác xây dựng hoặc phản biện các Nghị quyết, Đề án, Quy hoạch, Kế hoạch, Chiến lược, Chương trình lớn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, trong

¹3 nhiệm vụ trọng tâm: Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, ưu tiên 06 huyện miền núi; phát triển dịch vụ, du lịch và kinh tế biển, đảo; cải cách hành chính. 3 nhiệm vụ đột phá là: Phát triển công nghiệp; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

²04 nhiệm vụ trọng tâm là: 1) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền và hệ thống chính trị; 2) Cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số về cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; 3) Đẩy mạnh phát triển du lịch, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; 4) Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi. 03 đột phá là: 1) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp; 2) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; 3) Đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tạo động lực cho phát triển.

đó có “Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050” được Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt theo Quyết định số 1574/QĐ-TTg.

Bên cạnh đó, công tác nghiên cứu lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh được quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực để triển khai thực hiện. Từ năm 2014 đến nay, tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện trên 140 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó, lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn có 26 nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 18,6% (có phụ lục 4 và Danh mục kết quả nghiên cứu lý luận và vận dụng trong thực tiễn kèm theo). Các đề tài thể hiện ở các lĩnh vực xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị, văn hóa, giáo dục, kinh tế, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm có tính chất nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Ngoài ra, các cơ quan, địa phương, đơn vị, trường học, tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đã có hàng trăm đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu và đưa vào ứng dụng trong thực tế và hàng trăm đề tài, mô hình, sáng kiến giải pháp hữu ích, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

4. Việc phát huy dân chủ trong công tác lý luận

Việc phát huy dân chủ trong công tác lý luận ở tỉnh được thực nghiêm túc. Các cơ quan trong hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ trong hoạt động nghiên cứu lý luận, tạo sự đồng bộ và nâng cao hiệu quả trong tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW nói riêng và các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác lý luận nói chung. Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan Đảng, Nhà nước theo Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI được thực hiện tốt; các tổ chức, cá nhân nghiên cứu lý luận đều được các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận, khai thác, sử dụng các tư liệu, tài liệu theo yêu cầu. Việc sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhất là báo cáo chính trị tại đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh (gọi chung là báo cáo) được các cấp ủy nghiên cứu tham mưu, trình bày, thảo luận, tranh luận sôi nổi và thực hiện theo quy trình khoa học. Tại các hội thảo, tọa đàm khoa học, việc nêu các quan điểm nghiên cứu, tranh luận, thảo luận và bảo lưu ý kiến được thực hiện rất dân chủ, đúng nguyên tắc, không bị trù dập, kỳ thị, áp đặt, quy chụp đối với người có ý kiến trái chiều. Những vấn đề đã rõ và sáng tỏ, chủ trì hội nghị kết luận để làm cơ sở vận dụng trong thực tế cuộc sống; những luận điểm, quan điểm còn nhiều ý kiến khác nhau, chưa thống nhất đều được ghi nhận, bảo lưu và tiếp tục nghiên cứu,...

Dân chủ trong nghiên cứu các đề tài trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn ở tỉnh được thực hiện chặt chẽ theo Quyết định số 25/2018/QĐ-

UBND, ngày 12/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các quy định của Đảng, Nhà nước. Quá trình triển khai thực hiện đề tài khoa học đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, trung thực, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp. Các khâu từ đăng ký đề tài nghiên cứu đến lúc đánh giá, nghiệm thu đề tài của tổ chức, cá nhân đều được thực hiện một cách dân chủ, công khai, tự do sáng tạo, bình đẳng trong hoạt động nghiên cứu khoa học; được hợp tác với tổ chức, cá nhân khác để hoạt động khoa học, ký kết hợp đồng khoa học; được tạo điều kiện để tham gia, thực hiện nhiệm vụ khoa học theo chức năng của tổ chức khoa học mà mình là thành viên; thành lập doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trong một số lĩnh vực theo quy định; được đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc được giao trực tiếp thực hiện đề tài khoa học.

Việc giám sát, phản biện của các tổ chức chính trị - xã hội, chuyên gia, nhà khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học được thực hiện nghiêm túc, có thành lập hội đồng, tổ chuyên gia tư vấn, tổ chức nhiều phiên họp để đánh giá hoặc nghiệm thu theo nguyên tắc dân chủ, khách quan, trung thực, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp. Việc trình bày kết quả nghiên cứu thực hiện đề tài có nhiều ý kiến tranh luận, thảo luận và phản biện sôi nổi.

Việc xây dựng các quy định về cung cấp thông tin và phát ngôn trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện và thể chế hóa thành các quy định, quyết định³. Bên cạnh đó, tỉnh luôn chú trọng phát huy dân chủ, tiếp thu, lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên, các nhà khoa học, trí thức và các tầng lớp nhân dân nhằm phát huy trí tuệ tập thể vào nhiệm vụ xây Đảng, xây dựng chính quyền. Hầu hết cán bộ, đảng viên, nhà khoa học làm công tác nghiên cứu lý luận chấp hành tốt kỷ luật phát ngôn, viết và làm đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy, viết sách, đăng bài trên báo, tạp chí, Internet, trả lời phỏng vấn, phát biểu trong tọa đàm, hội thảo và công bố kết quả nghiên cứu.

5. Việc đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình, giáo trình học tập, nghiên cứu lý luận chính trị

Các cấp ủy đảng trong tỉnh đã tập trung đổi mới công tác bồi dưỡng, nâng

³Quyết định số 743-QĐ/TU, ngày 26/01/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền miệng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2641-QĐ/TU, ngày 11/9/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Quyết định số 371-QĐ/TU, ngày 22/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cơ chế cung cấp và chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Quy chế số 18-QC/TU, ngày 18/04/2022 về hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng; Quyết định số 1080/QĐ-UBND, ngày 23/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi...

cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; đẩy mạnh tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhằm xây dựng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thế giới quan, phương pháp luận khoa học; có nhận thức chính trị đúng đắn, có bản lĩnh chính trị vững vàng; tin tưởng vững chắc vào mục tiêu, lý tưởng cách mạng; có năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn mới. Công tác giáo dục cho cán bộ, Nhân dân về truyền thống lịch sử, giáo dục chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lòng tự hào dân tộc, giữ gìn, đấu tranh bảo vệ và phát huy những giá trị truyền thống được cấp ủy các cấp quan tâm chỉ đạo, nhất là chăm lo giáo dục, rèn luyện cho thế hệ trẻ. Năm 2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát động cuộc thi tìm hiểu Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi, nhằm giáo dục truyền thống lịch sử và cách mạng, khơi dậy lòng tự hào về lịch sử gần 90 năm của Đảng bộ và Nhân dân Quảng Ngãi. Gần đây, các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng được triển khai rộng khắp, có hiệu quả, nhất là các bài viết, tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng như: Tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”; tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”; tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”...

Việc giáo dục, học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân theo Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh được chú trọng và thực hiện tương đối nghiêm túc. Nội dung giảng dạy ở mỗi cấp học được thực hiện theo hướng đổi mới nhưng luôn đảm bảo, phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Qua triển khai thực hiện, ngành giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục, đã đạt được những kết quả quan trọng như: Lòng ghép, bổ sung nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước vào các Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, thiết thực; chuyên tải toàn bộ tài liệu, nội dung có liên quan đến việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đến gần 600 trường học, cơ sở giáo dục nghiên cứu, trao đổi, thảo luận tại các lớp học nghị quyết, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chính trị hè, làm cơ sở tuyên truyền, định hướng cho học sinh...

Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, chấp hành các quy định học tập về lý luận chính trị được cấp ủy các cấp duy trì thực hiện nghiêm túc, là tiêu chí bắt buộc, phải tự giác thực hiện trong hoạt động của mỗi cán bộ, đảng viên, xem đây là nghĩa vụ và trách nhiệm của mình nhằm góp phần phòng, chống tình trạng lười học, ngại học tập lý luận chính trị. Người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp nêu gương học tập lý luận chính trị; người học có động cơ, thái độ học tập đúng đắn, khắc phục các hiện tượng vào lớp muộn, về sớm, làm việc riêng giờ học; học viên có tác phong chuẩn mực, có phương pháp học tập, rèn luyện khoa học, nghiêm túc...

Việc đổi mới hình thức, phương pháp, đánh giá kết quả học tập lý luận được Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị cấp huyện trên địa bàn tỉnh quan tâm và thực hiện nghiêm túc, có những chuyển biến tích cực; công tác đánh giá năng lực học tập của học viên đúng thực chất, đảm bảo quy chế, quy định.

6. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Về xây dựng kế hoạch tổ chức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị, Ban Thường Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 198-KH/TU ngày 28/5/2019 về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW hằng năm đều đưa nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào chương trình công tác của các cấp ủy.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp trong đấu tranh, phản bác được chú trọng. Ngày 23/10/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 31-CT/TU về nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội và đấu tranh phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch trong tình hình mới. Trong 10 năm qua, tỉnh đã tổ chức 8 lớp tập huấn cấp tỉnh và hơn 200 buổi tập huấn cho các cơ quan, đơn vị về nâng cao nhận thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cảnh giác với âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Cuộc thi viết Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thu hút hàng nghìn bài viết dự ở các cấp trong tỉnh; các bài viết đạt chất lượng được tỉnh chọn, gửi gửi tham dự giải ở Trung ương và đã đạt 01 giải ba và 3 giải khuyến khích toàn quốc. Thông qua 2.000 fanpage, facebook, zalo, các app, trang thông tin điện tử trên toàn tỉnh... đã từng bước tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên, học

sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc về thân thể, cuộc đời, sự nghiệp, nhân cách, đạo đức của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lãnh tụ của Đảng, các anh hùng dân tộc... giúp cho đông đảo cán bộ, đảng viên, người dân cảnh giác cao trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Việc đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, góp phần nâng cao trách nhiệm, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên; làm cơ sở để nhân dân biết, góp ý, giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên, giúp ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Các hoạt động văn hoá, văn học nghệ thuật, báo chí, xuất bản ngày càng phong phú, giàu tính thực tiễn và đảm bảo tính Đảng, có tính lý luận cách mạng cao, đáp ứng một phần nhu cầu đời sống tinh thần của Nhân dân, từng bước tạo lập môi trường văn hoá lành mạnh. Từ năm 2014 đến nay, tỉnh có trên 20 ấn phẩm được xuất bản liên quan đến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch; tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện văn hóa, văn nghệ, triển lãm (*có Phụ lục 5 kèm theo*). Cuộc vận động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí với chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Cuộc thi viết "Những tấm gương bình dị mà cao quý" đã có hàng trăm tác giả, tác phẩm được xét chọn, trao giải và đăng tải trên các phương tiện truyền thông,...

7. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác lý luận

Nhận thức được tầm quan trọng về xây dựng đội ngũ cán bộ, trong đó có việc đào tạo đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ lý luận trong giai đoạn mới của tỉnh nói riêng, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhiều đề án, kết luận, kế hoạch liên quan để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh⁴. Hằng năm, tỉnh đều ban hành kế hoạch, tổ chức mở lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ

⁴ Kết luận số 17-KL/TU ngày 19/4/2016 của Tỉnh ủy khóa XIX về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị và phục vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 32-KH/TU của ngày 21/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 17-KL/TU; Kết luận số 298-KL/TU ngày 13/4/2021 của Tỉnh ủy khóa XX về tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 2952-QĐ/TU ngày 30/5/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); Đề án số 09-ĐA/TU ngày 27/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án số 12-ĐA/TU ngày 07/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cho hệ thống chính trị của tỉnh trong 05 năm, 10 năm, 20 năm đến.

diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*đối tượng 3*); các cấp ủy cấp huyện bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và tương đương quản lý (*đối tượng 4*). Giai đoạn từ 2013 - 2023, toàn tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức 21 lớp bồi dưỡng cho đối tượng 3 và 4 trên 2.700 lượt cán bộ; ngoài ra, tỉnh còn cử trên 250 lượt cán bộ thuộc đối tượng 2, 3, 4 tham gia các khóa bồi dưỡng do Trung ương tổ chức (*có Phụ lục 6 kèm theo*).

Công tác đào tạo lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được quan tâm. Giai đoạn 2015 - 2023, toàn tỉnh cử trên 56.000 lượt cán bộ tham gia đào tạo lý luận chính trị (*cao cấp trên 800 người; trung cấp trên 3.700 người, sơ cấp trên 1.100 người*). Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh là trí thức (*có trình độ đại học trở lên*), có khả năng làm công tác nghiên cứu khoa học ngày càng tăng, theo thống kê, đến năm 2022, trong tổng số trên 19.207 trí thức, có 94 tiến sĩ, 2.159 người có trình độ thạc sĩ. Việc đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ có trình độ chuyên môn trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên và đã dần hình thành đội ngũ chuyên gia trên một số lĩnh vực khoa học, giáo dục.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy, địa phương, đơn vị ban hành, bổ sung, hoàn chỉnh các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy. Qua đó, xác định chức năng, nhiệm vụ, quy định về chế độ làm việc của các bộ phận, đơn vị, cá nhân làm nhiệm vụ nghiên cứu, theo dõi tham mưu công tác lý luận, khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo. Từ 2015 đến nay, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản liên quan⁵ nhằm củng cố, kiện toàn các tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các cơ chế, chính sách

⁵Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 11/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị của tỉnh; Kế hoạch số 125-KH/TU, ngày 05/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Đề án số 16-ĐA/TU, ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức I, giai đoạn 2022 - 2026, định hướng xây dựng đạt chuẩn mức 2 vào năm 2030; Công văn số 1817-CV/TU, ngày 12/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện; Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND, ngày 30/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chính sách thu hút, ưu đãi nguồn nhân lực cao đến công tác, làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND, ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND, ngày 10/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi...

thu hút, đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức nói chung, cũng như cán bộ, sinh viên giỏi, chuyên gia giỏi lý luận chính trị về công tác tại tỉnh nói riêng.

- Thời gian qua, việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị cho công tác tham mưu, tư vấn, nghiên cứu, giảng dạy lý luận được các cấp các ngành trong tỉnh quan tâm thực hiện tương đối đảm bảo. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng Đề án xây dựng, phát triển Trường Đại học Phạm Văn Đồng; ban hành Đề án xây dựng Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn; chỉ đạo xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tại Trung tâm chính trị cấp huyện, là cơ sở để đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động nghiên cứu lý luận và khoa học; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, khoa học, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

8. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lý luận

Việc hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lý luận trên địa bàn tỉnh có chuyên biến, nhất là thông qua việc tiếp nhận học sinh các tỉnh của Cộng hòa nhân dân Lào đến nhập học tại Trường Đại học Phạm Văn Đồng và các trường cao đẳng, đại học đóng trên địa bàn tỉnh; tổ chức các sự kiện đối ngoại, hội nghị, hội thảo quốc tế do tỉnh Quảng Ngãi chủ trì liên quan đến một số lĩnh vực như phát triển nông nghiệp và nông thôn, xóa đói giảm nghèo, y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu...

III. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Những kết quả, ưu điểm nổi bật và nguyên nhân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết số 37-NQ/TW của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; nhận thức của cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng, đảng viên về công tác lý luận được nâng lên. Việc cụ thể hóa Nghị quyết số 37-NQ/TW được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, khoa học, gắn với nhiệm vụ chính trị được giao, có sự phân công trách nhiệm theo dõi, triển khai thực hiện cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân.

- Quá trình nghiên cứu, vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đạt nhiều kết quả tích cực, đã gắn với nhiệm vụ chính trị và hoạt động thực tiễn ở tỉnh; đề ra được những định hướng nghiên cứu phù hợp, góp phần giúp các cấp ủy, địa phương, đơn vị ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị ở các cơ quan đảng, nhà nước được thực hiện tương đối đầy đủ, tạo cơ sở chính trị quan trọng để phát huy dân chủ, tính sáng tạo trong nghiên cứu lý luận và đóng góp vào công cuộc xây dựng, phát triển tỉnh nhà.

- Việc đổi mới nội dung, phương pháp học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có chuyển biến tích cực, nhất là trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lý luận ở Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị cấp huyện và các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Công tác tuyên truyền được chỉ đạo và tổ chức thực hiện chặt chẽ từ tỉnh đến cơ sở với các hình thức đa dạng, phong phú; thường xuyên biểu dương, khen thưởng mô hình tốt, cách làm hay với nhiều gương người tốt, việc tốt được lan tỏa trong thực hiện Nghị quyết. Công tác đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, thù địch của các cơ quan báo chí, truyền thông kịp thời, góp phần làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động "*diễn biến hòa bình*" của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đạt nhiều kết quả tích cực. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên cả về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí cho công tác nghiên cứu lý luận cơ bản đáp được yêu cầu, nhiệm vụ.

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

- Nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của một số cấp ủy đối với Nghị quyết số 37-NQ/TW chưa thật sự sâu sắc; chưa quan tâm đúng mức về các nguồn lực và thời gian cho việc tổng kết thực tiễn, phục vụ nghiên cứu lý luận và hoạt động chỉ đạo, điều hành.

- Việc vận dụng sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của các cấp ủy đảng còn chưa toàn diện; nhiều lĩnh vực chưa gắn lý luận với thực tiễn và chưa cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng.

- Hoạt động học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn lúng túng, chưa được tiến hành một cách chuyên nghiệp. Vẫn còn tình trạng một số công trình nghiên cứu lý luận, khoa học còn nặng tính giáo điều, kinh viện, còn có sự tách biệt giữa lý luận và thực tiễn, lý luận chưa xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn.

- Trong nghiên cứu lý luận vẫn còn tình trạng chưa mạnh dạn, thiếu bản lĩnh, ngại sai sót so với quan điểm của Đảng, vẫn còn khuôn sáo theo những vấn đề lý luận đã có trong sách vở, trong nghị quyết. Nhiều vấn đề lý luận khi công bố ít có điểm mới, những điểm đột phá thực sự.

- Đa số số cán bộ làm công tác nghiên cứu lý luận đều kiêm nhiệm nhiều công việc cùng lúc nên việc đầu tư thời gian nghiên cứu lý luận còn hạn chế; cán bộ lãnh đạo, quản lý có trình độ chuyên môn sâu ở từng ngành, từng lĩnh vực không nhiều. Một bộ phận cán bộ, công chức do trình độ, năng lực hạn chế hoặc do chưa được bố trí, sử dụng hợp lý nên chưa phát huy hết khả năng trong nghiên cứu lý luận.

- Việc cải tiến, bổ sung giáo trình, đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và các Trung tâm chính trị cấp huyện nhìn chung còn hạn chế, chất lượng học tập lý luận chính trị chưa đạt hiệu quả cao.

- Công tác tuyên truyền, nâng cao trình độ đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động trên mặt trận lý luận còn chưa đều khắp, tính chiến đấu của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được phát huy đúng mức,...

- Việc hợp tác quốc tế về nghiên cứu lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, thiếu chiều sâu.

3. Bài học kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra trong thời gian tới

Một là, mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải luôn nâng cao nhận thức về vị trí, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của Nghị quyết số 37-NQ/TW; xác định đúng về trách nhiệm, động cơ, mục đích học tập, nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác lý luận.

Hai là, cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải xác định rõ việc đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu lý luận; tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện cụ thể để đề ra các chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Ba là, không ngừng đổi mới việc học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, phù hợp với trình độ và nhu cầu của người học; đổi mới về phương pháp; đa dạng hóa các phương thức giáo dục lý luận chính trị, đặc biệt chú trọng việc tự học, tự nghiên cứu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Bốn là, thực hiện tốt công tác tuyên truyền thông tin tích cực, chính thống nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Năm là, coi trọng tổng kết thực tiễn, khái quát lý luận đúng đắn là cơ sở để các cấp ủy ban hành các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình hành động nhằm phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

Phần thứ hai

BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH VÀ MỘT SỐ YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC LÝ LUẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

1. Bối cảnh, tình hình

Thời gian tới, tình hình quốc tế diễn biến hết sức nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư làm cho thế giới thay đổi một cách căn bản trên tất cả các phương diện vừa mang lại những thời cơ, cơ hội mới, vừa tạo ra những thách thức, nguy cơ mới, yêu cầu mới. Tình hình trong nước, sau gần 40 năm đổi mới, đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, nước ta có thế và lực mới trên trường quốc tế; đất nước ta đang hội nhập quốc tế sâu rộng, khoa học, công nghệ ngày càng phát triển, đặc biệt là sự bùng nổ thông tin toàn cầu sẽ thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao dân trí, mở rộng dân chủ, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện, nâng cao.

Tuy nhiên, còn nhiều hạn chế, khó khăn, thách thức mới, tác động trực tiếp đến công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Nền kinh tế nước ta đã và sẽ còn nguy cơ tụt hậu so với nhiều nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới, nếu chúng ta không biết tận dụng cơ hội để vươn lên. Tệ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được chặn đứng, một bộ phận đã “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các thế lực thù địch thực hiện âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt, tinh vi “diễn biến hòa bình”... Nhiều vấn đề phức tạp mới nảy sinh trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế như: Nguy cơ lệ thuộc về kinh tế, phân hóa giàu - nghèo, ô nhiễm môi trường sinh thái ngày càng nghiêm trọng, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, sự ô nhiễm môi trường... là những thách thức không nhỏ.

2. Những yêu cầu đặt ra

Hiện nay, trên thế giới xuất hiện nhiều trào lưu tư tưởng, học thuyết, lý thuyết mới, trong khi đó, bối cảnh, tình hình thế giới có nhiều biến động phức

tạp, các thế lực thù địch đang tìm mọi cách để chống phá cách mạng nước ta trên tất cả các lĩnh vực, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận.

Những kết quả đạt được trong công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn chưa đáp ứng được yêu cầu của sự vận động nhanh chóng, không ngừng trong thực tiễn. Đề chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội và việc đấu tranh, phản bác của ta đủ cơ sở khoa học, cơ sở lý luận và thực tiễn có sức thuyết phục cao... là đòi hỏi bức thiết trước mắt và lâu dài.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số cấp ủy, tổ chức Đảng còn xem nhẹ công tác lý luận, chưa đưa nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng đi vào cuộc sống; công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng chưa đạt được như mong muốn, không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý, kể cả cấp cao chưa nêu gương, năng lực hạn chế, tham nhũng, tiêu cực, nói không đi đôi với làm; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” diễn biến phức tạp... làm suy giảm lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

Do đó, yêu cầu về nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để đáp ứng yêu cầu trong đổi mới, hội nhập quốc tế và đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc, thù địch là nhiệm vụ cấp thiết và lâu dài trong quá trình xây dựng, bảo vệ, phát triển quê hương, đất nước.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Mục tiêu

- Tiếp tục giáo dục, nâng cao trình độ lý luận chính trị, làm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác lý luận trong thời gian tới.

- Tập trung đổi mới tư duy lý luận, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, nhằm xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định, phát triển đường lối, chủ trương của Đảng, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế; góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị các cấp ngày càng trong sạch, vững mạnh, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục tổ chức quán triệt, thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng liên quan đến công tác lý luận chính trị và nghiên cứu khoa học gắn với Nghị quyết số 37-NQ/TW; kịp thời sơ, tổng kết, đánh giá sát tình hình, kết quả thực hiện ở địa phương, đơn vị.

- Tăng cường phát huy dân chủ, sáng tạo, khuyến khích nghiên cứu trong các cơ quan đảng, nhà nước theo tinh thần Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị.

- Tập trung tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và từ thực tiễn làm sáng tỏ thêm định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường; những vấn đề nảy sinh trên lĩnh vực nghiên cứu trong quá trình đổi mới toàn diện, phục vụ trực tiếp cho việc hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đổi mới nội dung, phương thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước, làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thật sự trở thành nền tảng tư tưởng vững chắc của Đảng, của xã hội.

- Tiếp tục đổi mới hình thức tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận nhanh chóng, đủ sức lấn át thông tin giả, thông tin xấu, độc trên mạng xã hội. Quản lý, xử lý nghiêm minh những trang mạng xã hội, blog, facebook cá nhân cố tình tung tin giả, thông tin xấu, độc...

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động nghiên cứu khoa học; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất và năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ lý luận, đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Hội đồng lý luận Trung ương, các chuyên gia đầu ngành ở Trung ương tập trung làm sáng tỏ thêm những vấn đề lý luận - thực tiễn nảy sinh trong quá trình đổi mới, tổng kết thực tiễn; giải quyết tốt, hài hòa các mối quan hệ lớn qua gần 40 năm đổi mới đất nước, nhằm cung cấp các luận cứ khoa học thiết thực, kịp thời, để phục vụ trực tiếp cho việc nghiên cứu, hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương có hướng dẫn cụ thể hoạt động tổng kết thực tiễn để các địa phương nhận thức rõ về khách thể, đối tượng, chủ thể, nội dung, lực lượng tham gia tổng kết thực tiễn; mối quan hệ giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học, với chỉ đạo điều hành; các phương pháp sử dụng trong tổng kết thực tiễn.

3. Ban Tuyên giáo Trung ương thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác nghiên cứu lý luận ở các cấp; có cơ chế, chính sách đãi ngộ xứng đáng để họ yên tâm công tác, trau dồi nghề nghiệp, dành tâm

huyết cho nghiên cứu lý luận. Xây dựng hệ thống dữ liệu và trang bị các công cụ, phương tiện cần thiết để phục vụ công tác lý luận, nghiên cứu khoa học.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (báo cáo),
- Cơ quan thường trực BTGTW khu vực miền Trung – Tây Nguyên (T26),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTVTU,
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy
- Báo Quảng Ngãi,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- VPTU: CVP, PCVP; P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đặng Ngọc Huy